

KCN Cầu Tràm, ấp Cầu Tràm, xã Long Trạch, huyện Cần Đước, tỉnh Long An, Việt Nam

Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt	Đóng dấu
			HIỆU LỰC
VIÊN Y MI	HSU CHIA YUAN	CHOU CHUN KAI	

## CHÍNH SÁCH

# ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG NẶNG NHỌC- ĐỘC HẠI

#### CAM KÉT CHUNG:

Công ty TNHH Jia Hsin cam kết luôn tuân thủ các quy định của pháp luật về các chế độ, chính sách dành cho Lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm;

Công ty luôn chú trọng việc cải thiện điều kiện lao động, tăng cường các thiết bị an toàn và vệ sinh lao động, các biện pháp kỹ thuật để loại trừ hoặc hạn chế tối đa các tác hại của yếu tố độc hại đến mức có thể được. Công ty cũng không ngừng nâng cao trách nhiệm trong việc chăm lo sức khoẻ, phòng chống bệnh nghề nghiệp trong quá trình lao động cho CB-CNV nhằm giảm thiểu thấp nhất số lượng công việc và công đoạn nặng nhọc, độc hại trong lưu trình sản xuất tại Công ty;

Công ty không sử dụng lao động nữ mang thai và nuôi con nhỏ, lao động chưa thành niên làm công việc có điều kiện lao động có hại theo quy định của Bộ lao động thương binh xã hội và Bộ Y tế;

#### 1. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG NĂNG NHỌC- ĐỘC HẠI:

- 1.1. Các CNV làm công việc thường xuyên trong các công đoạn thuộc "Danh mục ngành nghề, công việc nặng nhọc, độc hại" do Nhà nước ban hành hoặc các CNV làm việc theo các yếu tố điều kiện lao động tương tự như công việc thuộc "Danh mục ngành nghề, công việc nặng nhọc, độc hại" ( môi trường tiếp xúc với hóa chất, bụi, điện cao tầng ... ) thì được công nhận là Lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại;
- 1.2. Lương cơ bản của CNV là Lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại sẽ bao gồm 5% phụ cấp năng nhọc đôc hai;
- 1.3. Chế độ phép năm của Lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại, Chế độ khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp và các chế độ liên quan được áp dụng theo Luật Lao động quy định;
- 1.4. Hội đồng bảo hộ lao động có trách nhiệm tư vấn cho BTGĐ trong việc cải thiện môi trường làm việc. Ngoài ra HĐ BHLĐ còn có trách nhiệm giám sát việc thực hiện các chế độ bảo hộ lao động, các biện pháp an toàn vệ sinh lao động, giám sát việc thực hiện các chế độ chăm sóc, quản lý sức khỏe người lao động nhằm từng bước cải thiện môi trường làm việc trong Công ty ngày một tốt hơn, giảm đến mức thấp nhất số lượng các công đoạn là công việc nặng nhọc, độc hại;

006/CSHT/LĐ Ngày ban hành: 20/2/2019 Lần ban hành:03 Số trang: 1/2

## Chính sách đối với lao động nặng nhọc- độc hại

- 1.5. Đối với CNV làm công việc nặng nhọc, độc hại; nếu môi trường làm việc có một trong những yếu tố nguy hiểm, độc hại không đạt tiêu chuẩn vệ sinh cho phép theo quy định của Bộ Y tế ban hành mà cụ thể là căn cứ vào kết quả đo môi trường lao động hàng năm, nếu đủ điều kiện được hưởng chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật theo quy định của Bộ Lao động thương binh xã hội Bộ Y tế thì Công ty sẽ áp dụng chế độ này.
- 1.6. Danh sách CNV làm công việc nặng nhọc, độc hại sẽ thay đổi tùy thuộc vào nhu cầu thực tế, tình hình tăng giảm nhân sự ở các BP trong Công ty. Các PX và bộ phận HR phải cập nhật kịp thời khi có sự điều chỉnh danh sách này;
- 1.7. Riêng đối với các lao động mang tính chất chi viện tạm thời (từ Bộ phận / phân xưởng này chi viện sang Bộ phận / phân xưởng khác trong khoảng thời gian ngắn) nếu được phân công làm các công việc được Công ty công nhận là lao động nặng nhọc, độc hại thì vào cuối tháng các Bộ phận / phân xưởng sẽ lập danh sách về cho Kế toán để chi trả phần bù chênh lệch 5% lương cơ bản và chênh lệch lương tăng ca (nếu có). Phần lương chênh lệch này sẽ được phát chậm nhất là vào ngày 15 tây hàng tháng;
- 1.8. Đối với CNV làm công việc nặng nhọc độc hại, khi được trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân thì bắt buộc phải sử dụng đúng, đầy đủ và có trách nhiệm bảo quản theo đúng quy định. Nếu cố tình vi phạm thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ xử lý theo nội quy Công ty hoặc quy định của pháp luật;
- 1.9. Công ty không sử dụng lao động là người khuyết tật làm những công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc tiếp xúc với các chất độc hại theo danh mục do Bộ lao động thương binh và xã hội chủ trì phối hợp với Bộ Y tế ban hành.

### 2. LỊCH SỬ TÀI LIỆU:

2.1 Ban hành lần đầu: 21/11/2011
2.2 Ban hành lần thứ hai: 02/01/2015
2.3 Ban hành lần thứ ba 20/2/2019

Lần sửa	Hạng mục sửa đổi	Nội dung sửa đổi
3		Thay đổi tên người phê duyệt

006/CSHT/LĐ Ngày ban hành: 20/2/2019 Lần ban hành: 03 Số trang: 2/2